

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2019/HSST

Ngày: 12-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Giang và bà Đỗ Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 190/2019/HSST, ngày 14/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2019/HSST-QĐ, ngày 29/10/2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị Đ (tên gọi khác: Phạm Thị Đg, Phạm Thị Đn), Sinh năm 1959 tại: Quảng Ngãi. HKTT: Khu phố 5, phường Đ, Tp. P – Th, tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, Tp. P – Th, tỉnh Ninh Thuận ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình P (đã chết) và bà Võ Thị Đ (đã chết); Bị cáo có chồng và 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án:

1. Ngày 24/01/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

2. Ngày 27/8/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

3. Ngày 11/6/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

4. Ngày 02/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2018

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- + Ngày 21/11/1996, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;
 - + Ngày 29/5/1997, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;
 - + Ngày 26/6/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;
 - + Ngày 27/7/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;
 - + Ngày 01/4/2002, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;
 - + Ngày 29/3/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;
 - + Ngày 25/7/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
- Bị cáo bị giam giữ từ ngày 26/6/2019 (Có mặt).
- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh năm 1955. Trú tại: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).
 - **Người làm chứng:** Anh Lê Nguyễn Công T, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Đ (tên gọi khác là Phạm Thị Đg, Phạm Thị Đn) là đối tượng không nghề nghiệp, có nhiều tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Vào ngày 25/6/2019, Đan đi bộ lang thang từ thành phố Biên Hòa đến huyện Trảng Bom tìm tài sản của người dân để trộm cắp. Đến 13 giờ cùng ngày, Đan đi đến ấp H, xã H, huyện T thấy nhà bà Nguyễn Thị Quỳnh T cửa mở, không có ai ở trong nhà (lúc này bà T đang dọn dẹp sau nhà), Đ lén lút đi vào bên trong nhà nhìn thấy chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 3 đang cắm sạc pin để trên tủ đựng chén bát trong phòng bếp, Đ trộm cắp chiếc điện thoại bỏ vào túi áo rồi đi ra Quốc lộ 1A đón xe buýt đi về hướng Biên Hòa. Trong quá trình đi xe buýt, điện thoại của bà T mà Đ cất giấu trong người liên tục phát ra âm thanh chuông báo có cuộc gọi đến nhưng Đ không nghe máy. Anh Lê Nguyễn Công T là hành khách đi xe buýt nghi ngờ Đ trộm cắp điện thoại nên khi xe buýt dừng ở trạm xe buýt thuộc khu phố 3, thị trấn T, huyện T, anh T đã giữ Đ lại trình báo Công an thị trấn Trảng Bom, Công an thị trấn Trảng Bom đã thu giữ điện thoại Nokia 3 trong người Đ và Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bà T. Công an thị trấn Trảng Bom thông báo công an xã Hưng Thịnh đến tiếp nhận lập hồ sơ ban đầu và bàn giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền (bút lục 100-116).

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom thì chiếc điện thoại di động Nokia 3 đã qua sử dụng trị giá: 1.800.000 đồng (bút lục 38-40).

Ngày 05/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Thị Đ. Tại Cơ quan điều tra bị can Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Xử lý vật chứng:

Điện thoại di động Nokia 3, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Quỳnh T (bút lục 131-132).

Về dân sự: Hiện nay bà Nguyễn Thị Quỳnh T đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 205/CT/VKS-HS, ngày 14/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Phạm Thị Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: HĐXX xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 13 giờ ngày 25/6/2019, tại ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, Phạm Thị Đ đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động Nokia 3 trị giá: 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng) của bà Nguyễn Thị Quỳnh T. Bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân xấu vì đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được thu hồi trả cho bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2019.

2. Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Phạm Thị Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- T.H.A.H.S Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Loan

